TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BĐ, TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **99**/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 12/8/2024
V/v "Ly hôn giữa chị H với anh T"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BĐ, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Vinh.

2. Ông Bùi Văn Chiếu.

- ***Thư ký phiên Tòa*:** Bà Lê Thị Kim Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Phan Hoàng Quí - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 99/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2024 về việc tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 155/2024/QĐST- HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 130/2024/QĐST - HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:* Huỳnh Ngọc Diệu H**, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 4, xã BT, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

Chị Diệu H có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đề ngày 06/5/2024.

Bị đơn:* **Võ Văn T, sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã BT, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 02/02/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Huỳnh Ngọc Diệu H trình bày:

Chị Huỳnh Ngọc Diệu H với anh Võ Văn T tiến tới hôn nhân trên tinh

thần tự nguyện, cưới nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã BT vào năm 2015. Thời gian đầu, vợ chồng sống chung có hạnh phúc, đến tháng 12 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng nhiều lần cự cải về vấn đề tiền bạc. Anh T không làm tròn trách nhiệm của một người chồng, người cha, không quan tâm tới vợ con, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2022 cho đến nay. Hiện tại, tình cảm vợ chồng không còn, nên chị Huỳnh Ngọc Diệu H yêu cầu ly hôn với anh Võ Văn T.

Về nuôi con chung*:* Có 01 con chung tên là Võ Yến L, sinh ngày 23/3/2019. Hiện nay, cháu L đang sống với chị H. Sau khi ly hôn, chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu L và yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng với số tiền là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng đến khi cháu Võ Yến L thành niên (Đủ 18 tuổi).

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đối với bị đơn Võ Văn T trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án, anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh T đều vắng mặt không có lý do, mặc dù anh T vẫn còn đang sinh sống tại địa phương, nên Tòa án không thu thập được lời khai.

** Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bến Tre tham gia phiên Tòa phát biểu ý kiến:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Thẩm phán thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến khi ban hành quyết định đưa vụ án ra xét xử. Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự trong quá trình xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn chị Huỳnh Ngọc Diệu H thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định tại điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn Võ Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ trong quá trình giải quyết vụ án nhưng không đến, không thực đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án.

Đề nghị HĐXX căn cứ các điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 2 Điều 7 Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân gia đình; Mục 3 phục lục kèm theo Nghị định số: 74/2024/NĐ-CP

ngày 30/6/2024 quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Huỳnh Ngọc Diệu H đối với bị đơn Võ Văn T.

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Huỳnh Ngọc Diệu H đối với anh Võ Văn T. Cho ly hôn giữa chị Huỳnh Ngọc Diệu H với anh Võ Văn T.

Về nuôi con chung: Chị Huỳnh Ngọc Diệu H được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Võ Yến L, sinh ngày 23/3/2019.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Võ Văn T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H mỗi tháng với số tiền là 1.930.000 đồng (Một triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng) cho đến khi cháu Võ Yến L đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị H khai không có, anh T cũng không có yêu cầu gì nên không xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Huỳnh Ngọc Diệu H có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; Bị đơn Võ Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để xét xử nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Chị Huỳnh Ngọc Diệu H và anh Võ Văn T cưới nhau vào năm 2015, trên tinh thần tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên quan hệ hôn nhân giữa chị H với anh T được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, không hàn gắn được. Hiện tại, ai cũng có cuộc sống riêng, không quan tâm đến nhau. Hội đồng xét xử xét thấy: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của chị H trong quá trình giải quyết vụ án xác định cuộc sống vợ, chồng giữa chị H với anh T đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, mâu thuẫn vợ, chồng rất trầm trọng, không thể hàn gắn được, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2022 cho đến nay. Trong

quá trình tố tụng, Toà án đã triệu tập chị H và anh T để hoà giải, nhằm tạo điều kiện cho hai bên có cơ hội hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh T vắng mặt không lý do, đồng thời chị H cũng có yêu cầu xét xử vắng mặt. Điều đó cho thấy hai bên đã không còn quan tâm đến nhau và không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Từ đó, đủ cơ sở để xác định cuộc sống vợ chồng giữa chị H với anh T đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị H là có căn cứ và phù hợp theo quy định tại Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về nuôi con chung: Cháu Võ Yến L, sinh ngày 23/3/2019 hiện đang sống chung với chị H, chị H chăm sóc cháu L phát triển bình thường, khỏe mạnh. Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục giao cháu Võ Yến L để chị H trực tiếp nuôi dưỡng nhằm đảm bảo sự phát triển bình thường của trẻ, phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con:

Chị Huỳnh Ngọc Diệu H yêu cầu anh Võ Văn T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng với số tiền là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) nhưng chị H không đưa ra được chứng cứ chứng minh về mức thu nhập của anh T. Do đó, yêu cầu cấp dưỡng của chị H vượt quá thu nhập của người lao động tại địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy: Anh Võ Văn T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng với số tiền là 1.930.000 đồng (Một triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng) là phù hợp với Điều 7 Nghị quyết số: 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án cho đến khi cháu Võ Yến L thành niên (Đủ 18 tuổi) là đúng pháp luật.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị H khai không có, anh T cũng không có yêu cầu gì nên không xem xét, giải quyết.

[6] Đối với lời trình bày của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện BĐ về quan điểm giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật cũng như nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí hôn nhân sơ thẩm:

Áp dụng quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Huỳnh Ngọc Diệu H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Võ Văn T phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 147, 227, 228; 238, 482 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 51, 56, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-HĐTP quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần đơn yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Huỳnh Ngọc Diệu H đối với bị đơn Võ Văn T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Huỳnh Ngọc Diệu H đối với anh Võ Văn T.

Cho ly hôn giữa chị Huỳnh Ngọc Diệu H với anh Võ Văn T.

Quan hệ hôn nhân giữa chị Huỳnh Ngọc Diệu H với anh Võ Văn T chấm dứt kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Về nuôi con chung: Chị Huỳnh Ngọc Diệu H được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Võ Yến L, sinh ngày 23/3/2019.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Võ Văn T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Huỳnh Ngọc Diệu H mỗi tháng là 1.930.000 đồng (Một triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 12/8/2024) cho đến khi con chung thành niên (Đủ 18 tuổi).

Anh Võ Văn T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Huỳnh Ngọc Diệu H trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Võ Văn T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84, Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Huỳnh Ngọc Diệu H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0003430 ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BĐ, tỉnh Bến Tre. Như vậy, chị Huỳnh Ngọc Diệu H đã nộp đủ án phí.

- Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Võ Văn T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự chị Huỳnh Ngọc Diệu H, anh Võ Văn T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- UBND xã BT
(Số 89 ngày 30/10/2015);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Đăng Phi